

# QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ MANG THAI HỘ

*ThS. Phạm Duy Ngọc<sup>1</sup>*

*Mang thai hộ là quy định lần đầu được ghi nhận trong Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 (LHNGĐ). Quy định này đã tạo cơ hội cho những cặp vợ chồng vô sinh, hiếm muộn và không thể sinh con bằng các phương pháp hỗ trợ sinh sản.*

*Mang thai hộ là vấn đề phức tạp, bởi ranh giới giữa mục đích nhân đạo và mục đích thương mại rất khó xác định. Do vậy, việc dự liệu và ngăn chặn những hành vi mang thai hộ không xuất phát từ mục đích nhân đạo nhằm bảo vệ những giá trị nhân văn tốt đẹp là điều mà nhà làm luật hướng tới. LHNGĐ quy định chế tài xử lý nghiêm khắc hành vi mang thai hộ vì mục đích thương mại.*

## 1. QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ MANG THAI HỘ

Vấn đề mang thai không bằng phương pháp tự nhiên hoặc không do chính người mẹ thực hiện đã được đề cập đến trong Nghị định số 12/2003/NĐ-CP ngày 12/02/2003 của Chính phủ về việc sinh con theo phương pháp khoa học. Điều 6 của Nghị định đã “*ng nghiêm cấm mang thai hộ*”. Tuy nhiên, trong thực tế, các trường hợp vô sinh xảy ra ngày càng nhiều và có chiều hướng tăng cao, trong khi phương pháp mang thai trong ống nghiệm đã không đáp ứng được hết nhu cầu muốn sinh con mang huyết thống của mình, để đáp ứng thực tiễn đặt ra, đảm bảo quyền mưu cầu hạnh phúc của mỗi cặp vợ chồng LHNGĐ đã bổ sung quy định về trường hợp mang thai hộ, đây là một bước đột phá trong công tác lập pháp, mở ra hy vọng mới cho nhiều cặp vợ chồng vô sinh hiếm muộn không thể sinh con.

### *1.1. Quy định về mang thai hộ vì mục đích nhân đạo*

Mang thai hộ vì mục đích nhân đạo là việc một người phụ nữ tự nguyện,

---

<sup>1</sup> Giảng viên Khoa Luật, Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh.

không vì mục đích thương mại giúp mang thai cho cặp vợ chồng mà người vợ không thể mang thai và sinh con ngay cả khi áp dụng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản, bằng việc lấy noãn của người vợ và tinh trùng của người chồng để thụ tinh trong ống nghiệm, sau đó cấy vào tử cung của người phụ nữ tự nguyện mang thai để người này mang thai và sinh con.<sup>2</sup> Việc này được thực hiện trên cơ sở tự nguyện của các bên và được lập thành văn bản.

- Về điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo

Vợ chồng có quyền nhờ người mang thai hộ khi có đủ các điều kiện sau:

(i) Có xác nhận của tổ chức y tế có thẩm quyền về việc người vợ không thể mang thai và sinh con ngay cả khi áp dụng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản; (ii) Vợ chồng đang không có con chung; (iii) Đã được tư vấn về y tế, pháp lý, tâm lý.<sup>3</sup>

- Điều kiện của việc mang thai hộ đối với người được nhờ mang thai hộ

Người được nhờ mang thai hộ phải thỏa mãn các điều kiện sau: (i) Phải là người thân thích cùng hàng của bên vợ hoặc bên chồng nhờ mang thai hộ; (ii) Đã từng sinh con và chỉ được mang thai hộ một lần; (iii) Ở độ tuổi phù hợp và có xác nhận của tổ chức y tế có thẩm quyền về khả năng mang thai hộ; (iv) Trường hợp người phụ nữ mang thai hộ có chồng thì phải có sự đồng ý bằng văn bản của người chồng; (v) Đã được tư vấn về y tế, pháp lý, tâm lý.”<sup>4</sup>

Theo hướng dẫn tại khoản 7 Điều 2 Nghị định số 10/2015/NĐ-CP ngày 28/01/2015 giải thích người thân thích cùng hàng của bên vợ hoặc bên chồng nhờ mang thai hộ gồm: “*Anh, chị, em cùng cha mẹ, cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha; anh, chị, em con chú, con bác, con cô, con cậu, con dì của họ; anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người cùng cha mẹ hoặc cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha với họ*”. Mục đích của quy định “*người được nhờ mang thai hộ phải là người thân thích cùng hàng của bên vợ hoặc bên chồng nhờ mang thai hộ*” là nhằm hạn chế tình trạng thương mại hóa việc mang thai hộ. Tuy

---

<sup>2</sup> Khoản 22 Điều 3 LHNGĐ.

<sup>3</sup> Khoản 2 Điều 95 LHNGĐ.

<sup>4</sup> Khoản 3 Điều 95 LHNGĐ.

nhiên, quy định này chưa thực sự mang lại hiệu quả khi nhu cầu của việc mang thai hộ ngày càng lớn và tính thương mại chưa hẳn chỉ tồn tại ở những mối quan hệ không thân thích.

Như vậy mang thai hộ vì mục đích nhân đạo không phải là cho phép “*để thuê*”. Việc cho phép mang thai hộ vì mục đích nhân đạo để bảo đảm quyền làm mẹ chính đáng của mọi phụ nữ và người mang thai hộ không vì mục đích lợi nhuận. Bản chất mang thai hộ vì mục đích nhân đạo là hết sức nhân văn vì là sự giúp đỡ của một người phụ nữ này đối với người phụ nữ khác để sinh ra những đứa trẻ. Việc mang thai và sinh nở cũng là việc làm có ý nghĩa nhằm duy trì nòi giống, gắn kết và giữ gìn hạnh phúc mỗi gia đình, bởi vì con cái là động lực để cha mẹ yêu thương và sống có trách nhiệm hơn, góp phần vào sự ổn định, phồn vinh của xã hội.

### ***1.2. Quy định pháp luật về mang thai hộ vì mục đích thương mại***

Mang thai hộ vì mục đích thương mại là việc một người phụ nữ mang thai cho người khác bằng việc áp dụng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản để được hưởng lợi về kinh tế hoặc lợi ích khác.<sup>5</sup>

Như vậy, tiêu chí để phân biệt về mục đích của hai hình thức mang thai hộ này là có hay không việc “*hưởng lợi ích kinh tế hoặc lợi ích khác*” như: nhận khoản tiền lớn, được hưởng hoàn toàn phần thừa kế tài sản hoặc sâu xa hơn có thể là hành vi phạm tội môi giới “*buôn bán thai nhi*”, “*buôn bán người*”, “*buôn bán nội tạng*”...

## **2. CHẾ TÀI XỬ LÝ HÀNH VI MANG THAI HỘ VÌ MỤC ĐÍCH THƯƠNG MẠI**

Lường trước được những biến tướng của hình thức mang thai hộ và hậu quả của hành vi này đối với xã hội, LHNGĐ quy định: “*Các bên trong quan hệ sinh con bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản, mang thai hộ vi phạm điều kiện, quyền,*

---

<sup>5</sup> Khoản 23 Điều 3 LHNGĐ.

*nghĩa vụ được quy định tại Luật này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo trách nhiệm dân sự, hành chính, hình sự.”<sup>6</sup>*

### **2.1. Chế tài hành chính**

Theo khoản 1 Điều 60 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ, quy định chế tài phạt tiền đối với hành vi hành vi thực hiện sinh con bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản vì mục đích thương mại, mang thai hộ vì mục đích thương mại số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng, ngoài ra chủ thể vi phạm còn phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm đã nêu.

### **2.2. Chế tài hình sự**

Bộ luật Hình sự quy định về xử lý hành vi tổ chức mang thai hộ vì mục đích thương mại như sau:

*“1. Người nào tổ chức mang thai hộ vì mục đích thương mại, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

- a) Đối với 02 người trở lên;*
- b) Phạm tội 02 lần trở lên;*
- c) Lợi dụng danh nghĩa của cơ quan, tổ chức;*
- d) Tái phạm nguy hiểm.*

*3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.<sup>7</sup>*

### **Kết luận**

Mang thai hộ vì mục đích nhân đạo là một quy định mang tính nhân văn, đã mở ra cánh cửa cho các cặp vợ chồng vô sinh, hiếm muộn có cơ hội được

---

<sup>6</sup> Điều 100 LHNGĐ.

<sup>7</sup> Điều 187 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

làm cha làm mẹ, giải tỏa được gánh nặng tâm lý gia đình, hạn chế được sự đổ vỡ của hôn nhân, góp phần ổn định xã hội.

Mang thai hộ vì mục đích nhân đạo được quy định bằng pháp luật đã tạo ra khung pháp lý trong các giao dịch mang thai hộ, đồng thời giúp các cơ quan chức năng có thể kiểm soát được nhu cầu mang thai hộ hiện nay. LHNGĐ đã có những chế tài xử lý nghiêm khắc hành đối với những hành vi đi ngược lại với bản chất nhân văn tốt đẹp của những quy định này.

***Tài liệu tham khảo:***

1. Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).
2. Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
3. Nghị định số 10/2015/NĐ-CP quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo.
4. Nghị định số 82/2020/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.
5. Bài viết: “*Tỉ lệ vô sinh ở Việt Nam đang vào mức cảnh báo*”, Nguồn Website: <https://dantri.com.vn/suc-khoe/ti-le-vo-sinh-o-viet-nam-dang-vaomuc-canhbao-20180405120937326.htm>.